

Bản án số: **57/2021/HS-ST**
Ngày: 17 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Đông và ông Lê Hữu Lệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Cao Nguyên – Thư ký TAND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Duyên – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN N - Sinh năm 1969.

Nơi sinh: Thị trấn CG, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Khu I, thị trấn CG, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10.

Con ông Nguyễn Thành V (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1950.

Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Có vợ là Lê Thị L, sinh năm 1971 (đã ly hôn); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1994.

Tiền án: Bản án số 16/2018/HS-ST ngày 27/02/2018, TAND huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt trị giá 4.500.000đ). Ngày 09/9/2018 N chấp hành xong hình phạt tù;

+ Bản án số 04/2019/HS-ST ngày 22/01/2019, TAND huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên xử 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt trị giá 100.000đ). Ngày 07/01/2020 N chấp hành xong hình phạt tù

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 15 ngày 01/4/1988, TAND huyện Cẩm Bình, tỉnh Hải Hưng xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Cố ý gây thương tích.

+ Bản án số 124 ngày 20/8/2001, TAND tỉnh Hải Dương xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; 07 năm tù về tội Cướp tài sản, tổng hợp hình phạt buộc N phải chịu hình phạt chung cho cả 2 tội là 10 năm 06 tháng tù, bản án bị kháng cáo. Bản án số 2014/PTHS ngày 30/11/2001, TAND tối cao xét xử phúc thẩm, không chấp nhận kháng cáo, xử y án sơ thẩm. Ngày 04/10/2011, N chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Bản án số 32/2012/HS-ST ngày 28/6/2012, TAND huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 27/7/2014, N chấp hành xong toàn bộ bản án.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05 ngày 10/4/1996, UBND thị trấn CG, huyện Cẩm Bình, tỉnh Hải Hưng, phạt cảnh cáo về hành vi hút thuốc phiện.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07 ngày 06/6/1996, UBND thị trấn Cẩm Giàng, huyện Cẩm Bình, tỉnh Hải Hưng, phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08 ngày 25/6/1996, UBND thị trấn Cẩm Giàng, huyện Cẩm Bình, tỉnh Hải Hưng, phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10 ngày 16/7/1996, UBND thị trấn Cẩm Giàng, huyện Cẩm Bình, tỉnh Hải Hưng, phạt cảnh cáo về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

+ Quyết định số 1712/QĐ-UB ngày 05/9/1996, UBND tỉnh Hải Hưng quyết định đưa vào cơ sở giáo dục theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính.

+ Quyết định số 33 ngày 14/3/2001, Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

Tạm giữ: Từ ngày 21/6/2021 đến ngày 23/6/2021.

Tạm giam: Từ ngày 23/6/2021 đến nay tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Tiến Th – Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Bản LT, xã PL, huyện Mù Căng Chải, tỉnh Yên Bái.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn N là người nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 21/6/2021, N đi bộ từ nhà ở khu 1, thị trấn CG, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương ra đường Quốc lộ 38 rồi đi nhờ xe của người đi đường đến thị trấn Kẻ Sắt, huyện Bình Giang mua ma túy sử dụng. Khi đến thị trấn Kẻ Sắt, N đi bộ đến đường Lê Quý Đôn thuộc khu 2, thị trấn Kẻ Sắt, Bình Giang, Hải Dương gặp và mua của một nam thanh niên không xác định được nhân thân, lai lịch 01 gói ma túy, 02 xi lanh kim tiêm với giá 100.000đ. N cất giấu gói ma túy vào túi áo ngực bên trái, 02 xi lanh kim tiêm vào túi quần bên phải rồi tiếp tục đi bộ tìm nơi sử dụng. Khoảng 10 giờ 05 phút cùng ngày, khi đi đến Khu đô thị Toàn Gia 2, thị trấn Kẻ Sắt, huyện Bình Giang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang phải hợp cùng Công an thị trấn Kẻ Sắt phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại túi áo ngực bên trái N đang mặc trên người 01 gói giấy màu vàng kích thước (0,5 x 1) cm bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, N khai là ma túy loại Heroine, cất giấu để sử dụng. Thu giữ tại túi quần bên phải của N 02 xi lanh kim tiêm chưa qua sử dụng.

Kết luận giám định số 346/KLGD-PC09 ngày 23/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn N gửi đến giám định có khối lượng 0,150g là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định 0,135g, 01 mảnh giấy màu vàng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Heroine nằm trong Danh mục I, STT 9 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vật chứng của vụ án: 0,135g Heroine, 01 mảnh giấy màu vàng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 02 xi lanh kim tiêm chưa qua sử dụng. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang quản lý để xử lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 30/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là có căn cứ.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 16 đến 19 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/6/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,135g Heroine, 01 mảnh giấy màu vàng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 02 xi lanh kim tiêm chưa qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang; Điều tra viên; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 10 giờ 05 phút ngày 21/6/2021, tại khu đô thị Toàn Gia 2, thị trấn Kê Sắt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn N có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,150g ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Giang bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật và gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo tàng trữ 0,150g ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng nên đã đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2019/HS-ST ngày 22/01/2019 của TAND huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên đã sử dụng tình tiết bị cáo từng bị kết án tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HS-ST ngày 27/02/2018 của TAND huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương để làm căn cứ truy tố bị cáo N về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản là 100.000đ) nên tại lần vi phạm này hành vi của bị cáo được xác định là “Tái phạm” và bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo N là người nghiện chất ma túy, nhận thức được tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn tàng trữ nhằm mục đích sử dụng do vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định là 0,135g Heroine là vật nhà nước cấm lưu hành và 01 mảnh giấy màu vàng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật, 02 xi lanh kim tiêm là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người nam thanh niên bán ma túy cho bị cáo N, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N **16 (mười sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/6/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,135g ma túy loại Heroine; 01 mảnh giấy màu vàng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định (được niêm phong trong phong bì ghi số 346/KLGD-PC09 ngày 23/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương) và 02 xi lanh kim tiêm chưa qua sử dụng.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang ngày 31/8/2021).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS - CA tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hải